

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 146/2020/HS-ST

Ngày: 15 - 12 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI, TỈNH BÌNH PHƯỚC

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Hữu Bình

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Văn Kha

Ông Đào Xuân Nhi

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Hương - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Đồng Xoài

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Đồng Xoài tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Cao Đăng - Kiểm sát viên

Ngày 15 tháng 12 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Đồng Xoài mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 136/2020/TLST-HS ngày 30 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 161/2020/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Minh H, tên gọi khác: Xây, sinh năm 1980 tại Tiền Giang; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh T; nghề nghiệp: lái xe; trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; Dân tộc: kinh; giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1961 và bà Lê Thị Ti, sinh năm 1960; bị cáo có vợ là Bùi Thị P, sinh năm 1980 và 01 người con sinh năm 2000; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giam từ ngày 19 tháng 7 năm 2020 cho đến nay và có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Minh H:

Ông Trịnh Đắc H - Luật sư Văn phòng luật sư M, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Bình Phước “có mặt”

Người bị hại:

Bà Lê Thị T, sinh năm 1982; cháu Nguyễn Bình Đ – SN: 2008, nơi cư trú: Ấp 6, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Bình Phước (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của người bị hại bà Lê Thị T, cháu Nguyễn Bình Đ:

1. Ông Nguyễn Văn Bình, Sinh năm: 1978 (Cha ruột của cháu Đ); Nơi cư trú: Khu phố 03, phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước.

2. Bà Lê Thị Chân, Sinh năm: 1951 (Mẹ ruột của bà T); Nơi cư trú: Ấp S, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Bình Phước.

Người được ủy quyền làm người đại diện hợp pháp của người bị hại bà Lê Thị T, cháu Nguyễn Bình Đ: Ông Lê Văn Thành, Sinh năm: 1973; Nơi cư trú: Đội 5, ấp 1, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Bình Phước. (Có đơn xin vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Thanh Phương, sinh năm: 1973; Nơi cư trú: Ấp 01, xã T, huyện C, tỉnh T. (Có đơn xin vắng mặt)
2. Ông Nguyễn Văn Tiếp, sinh năm: 1961; Nơi cư trú: Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang. (Có mặt)

Người làm chứng: Anh Nguyễn Cảnh Toàn, sinh năm 1993; Nơi cư trú: Thôn B, xã N, huyện B, tỉnh Bình Phước. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 00 phút ngày 19/7/2020, Nguyễn Minh H điều khiển xe ô tô tải hiệu CHENGLONG loại 17.900 kg biển số 63C – 098.33 chở theo anh Nguyễn Hữu T đi từ huyện B, tỉnh Bình Phước theo Quốc lộ 14 hướng về thành phố Hồ Chí Minh để đi về tỉnh Tiền Giang. Đến khoảng 15 giờ 50 phút cùng ngày H điều khiển xe đến khu vực ngã tư Đồng Xoài thuộc khu phố 2, phường T, thành phố Đ. Tại đây, H điều khiển xe chuyển hướng rẽ trái từ Quốc lộ 14 qua vòng xoay ngã tư Đồng Xoài để sang đường ĐT 741. Trong khi đang chuyển hướng rẽ, do không chú ý quan sát phía trước bên pH, không giữ khoảng cách an toàn với xe đi phía trước cùng chiều nên xe do H điều khiển đã tông vào phía sau xe mô tô biển số 93M1 – 013.66 do chị Lê Thị T điều khiển chở theo sau Nguyễn Bình Đ (con trai chị T) đang chạy phía trước cùng chiều gây tai nạn giao thông. Tai nạn xảy ra làm chị T, cháu Đ tử vong (bút lục 133 – 151, 153 – 156, 159 – 160).

Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 19/7/2020 (bút lục 75, 76) xác định:

- Đoạn đường xảy ra tai nạn giao thông là ngã tư giao nhau giữa đường ĐT 741 và Quốc lộ 14, có vòng xuyên và đèn tín hiệu giao thông. Đường Quốc lộ 14 là đường đôi, có dải phân cách cố định ở giữa chia đường thành hai chiều xe chạy riêng biệt, mỗi chiều rộng 150m, được chia thành ba làn đường. Đường ĐT 741 là đường đôi, có dải phân cách cố định ở giữa chia đường thành hai chiều xe chạy riêng biệt, mỗi chiều rộng 09m, được chia thành hai làn đường. Cả hai đường ĐT 741 và Quốc lộ 14 được trải bê tông nhựa, bằng phẳng.

Ghi nhận việc đánh số thứ tự:

- (1) Xe ô tô biển số 63C – 098.33
- (2) Vết phanh bên trái của xe ô tô 63C – 098.33
- (3) Vết cày xe mô tô biển số 93M1 – 013.66
- (4) Vết máu nạn nhân

(5) Mũ bảo hiểm 1

(6) Mũ bảo hiểm 2

(7) Xe mô tô biển số 93M1 – 013.66

Lấy trụ điện số 31 nằm bên pH lề đường Quốc lộ 14 theo hướng Bù Đăng – Chơn Thành làm điểm cố định, lấy T vòng xuyên làm điểm cố định để đo các dấu vết, phương tiện, số đo là mét (m).

Hiện trường để lại xe ô tô biển số 63C – 098.33 được đánh số (1), đang đỗ trên đường, đầu xe quay về hướng Chơn Thành, đuôi xe quay về hướng Bù Đăng. Từ T đầu trục bánh xe trước bên trái đo đến T vòng xuyên là 32,2m. Từ T đầu trục bánh xe sau cùng bên trái đo đến T vòng xuyên là 32,3m. Từ T đầu trục bánh xe sau cùng bên pH đo đến điểm mốc là 21,5m.

Hiện trường để lại vết phanh bên trái của xe ô tô biển số 63C – 098.33 được đánh số (2), có chiều hướng Bù Đăng – Chơn Thành, dài 0,75m, rộng 0,5m. Từ đầu vết phanh đo đến T vòng xuyên là 32,9m. Từ cuối vết phanh đo đến T vòng xuyên là 32,8m, đo đến T đầu trục bánh xe sau cùng bên pH của số (1) là 1,9m.

Hiện trường để lại vết cày của xe mô tô biển số 93M1 – 013.66 được đánh số (3), bắt đầu từ đầu vết cày đến tay cầm và gác chân trước bên pH của xe mô tô biển số 93M1 – 013.66, có chiều hướng Bù Đăng – Chơn Thành, dài 7,6m, bao gồm nhiều đoạn đứt quãng. Từ đầu vết cày đo đến T vòng xuyên là 32,9m, đo đến T đầu trục bánh xe sau bên trái của số (1) là 1,4m.

Hiện trường để lại vết máu nạn nhân được đánh số (4), có kích thước (0,4 x 0,3)m. Từ T vết máu đo đến T vòng xuyên là 34,1m, đo đến T đầu trục bánh xe sau bên pH của số (1) là 4,4m.

Hiện trường để lại mũ bảo hiểm (1) được đánh số (5), màu đỏ, bị vỡ, trầy xước. Từ T mũ đo đến T vòng xuyên là 34,9m, đo đến T vết máu số (4) là 1,7m, đo đến T đầu trục bánh xe trước bên pH của số (1) là 2,2m.

Hiện trường để lại mũ bảo hiểm (2) được đánh số (6), màu trắng, bị trầy xước, nằm dưới gầm xe ô tô số (1). Từ T mũ đo đến T vòng xuyên là 32,9m, đo đến T đầu trục bánh xe trước bên trái của số (1) là 0,2m.

Hiện trường để lại xe mô tô biển số 93M1 – 013.66 được đánh số (7), nằm ngã nghiêng bên pH dưới gầm xe ô tô tải số (1), đầu xe quay về hướng Đồng Phú, đuôi xe quay về hướng Phú Riềng. Từ T trục bánh xe trước đo đến T vòng xuyên là 32,9m, đo đến T đầu trục bánh xe trước bên trái của số (1) là 0,6m. Từ T trục bánh xe sau đo đến T vòng xuyên là 34,2m.

Ngoài ra không phát hiện gì khác.

Khám nghiệm xe ô tô biển số 63C – 098.33 (bút lục 79, 80):

- Cản xe phía trước tại vị trí gần biển số trước bị trầy xước kích thước (0,3 x 0,05)m, cao cách mặt đất 0,8m.
- Cản xe phía trước dưới biển số trước bị trầy xước kích thước (0,15 x 0,01)m.
- Mặt trong lớp xe trước bên trái bị trầy xước kích thước (0,1 x 0,05)m.

- Thùng chứa dầu bôi trơn máy phía dưới gầm xe bị trầy xước kích thước (0,2 x 0,1)m.
- Thanh nối hai bộ phận giảm xóc phía trước bị trầy xước kích thước (0,2 x 0,03)m.

- Giảm xóc phía trước bên pH bị trầy xước kích thước (0,3 x 0,03)m.

Khám nghiệm xe mô tô biển số 93M1 – 013.66 (bút lục 77, 78):

- Chấn bụn trước bánh xe trước bị trầy xước, nứt vỡ kích thước (0,15 x 0,03)m.
- Gương chiếu hậu bên pH bị vỡ, trầy xước kích thước (0,13 x 0,08)m.
- Đầu tay cầm và tay phanh bên pH bị bào mòn kích thước (0,03 x 0,02)m.
- Đèn xe phía trước bên pH bị vỡ, trầy xước kích thước (0,25 x 0,15)m.
- Yếm chắn gió bên pH bị trầy xước, nứt vỡ kích thước (0,4 x 0,3)m.
- Đầu trục giảm xóc phía trước bên pH bị bào mòn kích thước (0,04 x 0,03)m.
- Vành bánh xe trước bên pH bị trầy xước kích thước (0,4 x 0,4)m.
- Góc chân trước bên pH bị bào mòn, trầy xước kích thước (0,3 x 0,05)m.
- Góc chân sau bên pH bị bào mòn, kích thước (0,02 x 0,01)m.
- Ốp bộ phận giảm thanh bị bung khỏi vị trí, lệch từ trên xuống dưới, trầy xước kích thước (0,15 x 0,05)m.
- Đèn xe phía trước và đèn tín hiệu bên trái bị vỡ kích thước (0,2 x 0,15)m.
- Yếm chắn gió bên trái bị vỡ, trầy xước kích thước (0,4 x 0,2)m.
- Thanh cản phía sau bị trầy xước kích thước (0,02 x 0,005)m.
- Ốp nhựa đuôi xe bị trầy xước kích thước (0,02 x 0,01)m.
- Đèn xe phía sau bị vỡ kích thước (0,1 x 0,08)m, cao cách mặt đất 0,8m.
- Đèn tín hiệu bên trái phía sau bị trầy xước kích thước (0,08 x 0,01)m.
- Biển số phía sau bị lệch khỏi vị trí cố định.

Kết luận giám định pháp y về tử thi số 198/2020/GĐPY ngày 28/7/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước, kết luận: Lê Thị T, sinh năm 1982 bị đa chấn thương gây xương, giập não dẫn đến tử vong, Nguyễn Bình Đ, sinh năm 2008 bị chấn thương ngực kín, giập vỡ tim, phổi dẫn đến tử vong (bút lục 36 – 38).

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật: Quá trình điều tra tạm giữ 01 xe ô tô biển số 63C – 098.33, 01 xe mô tô biển số 93M1 – 013.66, 01 giấy chứng nhận kiểm định số KD 2111353, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc số BB2000104465, 02 giấy biên nhận giữ bản chính của CNĐK xe ô tô 63C – 098.33, 01 giấy phép lái xe hạng C số 820066002693 mang tên Nguyễn Minh H (bút lục 75, 76, 112).

Ngày 20/8/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Xoài đã xử lý vật chứng trả lại cho anh Lê Văn Thành 01 xe mô tô biển số 93M1 – 013.66 (bút lục 127).

Ngày 28/8/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Xoài đã xử lý vật chứng trả lại cho anh Nguyễn Thanh Phương 01 xe ô tô biển số 63C – 098.33 kèm theo giấy chứng nhận kiểm định số KD 2111353, giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc số

BB2000104465 của xe ô tô biển số 63C – 098.33, 02 giấy biên nhận giữ bản chính của CNĐK xe ô tô 63C – 098.33 (bút lục 122).

Về dân sự: Gia đình bị can và chủ xe ô tô biển số 63C – 098.33 đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 400.000.000 đồng và bị can đã được đại diện gia đình bị hại làm đơn xin bãi nại và xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự (bút lục 174, 175, 191).

Tại bản cáo trạng số 145/CT-VKS ngày 27/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Đồng Xoài truy tố bị cáo về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H mức án tù 24 đến 30 tháng tù.

Về vật chứng vụ án:

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả lại cho bị cáo Nguyễn Minh H 01 giấy phép lái xe hạng C số 820066002693 mang tên Nguyễn Minh H

Đối với (02 đĩa CD (đã niêm phong) có mộc dấu, có chữ ký của Nguyễn Quốc Quyền, Nguyễn Văn Đức, Đặng Đức Lâm (Công an phường Tân Đồng) cần tiếp tục lưu theo hồ sơ để đảm bảo việc giải quyết vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Do người đại diện hợp pháp của người bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Luật sư Trịnh Đắc H bào chữa cho bị cáo Nguyễn Minh H: Luật sư H thống nhất về tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài đã truy tố đối với bị cáo theo quy định tại điểm đ khoản 2 điều 260 của Bộ Luật Hình sự năm 2015. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo H có nhiều tình tiết giảm nhẹ như sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, sau khi xảy ra sự việc đã tác động gia tích cực thăm hỏi, động viên và bồi thường gia đình nạn nhân, người đại diện hợp pháp của người bị hại cũng có đơn bãi nại xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo, bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xét xử bị cáo mức án tù 18 đến 24 tháng tù để tạo điều kiện cho bị cáo sớm về đời sống xã hội.

Bị cáo H tại phiên tòa đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Đồng Xoài, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến và khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng số 145/CT-VKS ngày 27/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp của người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng, phù hợp với kết luận điều tra, kết luận giám định pháp y về tử thi, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, các dấu vết để lại hiện trường, vật chứng vụ án cùng các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Thấy, phù hợp với nhau về thời gian, địa điểm và phương thức thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 19/7/2020, Nguyễn Minh H có giấy phép lái xe theo quy định điều khiển xe ô tô tải biển số 63C – 098.33 không chú ý quan sát phía trước bên phải, không giữ khoảng cách an toàn với xe đi phía trước vi phạm Khoản 1 Điều 12 Luật Giao thông đường bộ đã va chạm với xe mô tô biển số 93M1 – 013.66 do chị Lê Thị T điều khiển chở theo cháu Nguyễn Bình Đ chạy cùng chiều phía trước dẫn đến tai nạn giao thông tại phường Tân Đồng, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước, gây hậu quả chị T, cháu Đ tử vong. Hành vi trên của bị cáo đã phạm vào tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo Điều 260 của Bộ luật Hình năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do sai phạm của bị cáo gây ra tai nạn xảy dẫn đến hậu quả bà Lê Thị T và cháu Nguyễn Bình Đ tử vong tại chỗ. Do đó, cáo trạng số 145/CT-VKS ngày 27/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Đồng Xoài truy tố bị cáo Nguyễn Minh H về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo khoản 02 Điều 260 của Bộ luật Hình năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, thấy rằng: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến tính mạng của người bị hại và các quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn giao thông. Do không chú ý quan sát phía trước bên phải, không giữ khoảng cách an toàn với xe đi phía trước đã dẫn hậu quả tử vong cho người bị hại quả bà Lê Thị T và cháu Nguyễn Bình Đ. Do đó cần thiết phải có mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân đối với bị cáo:

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo được xem xét các tình tiết giảm nhẹ như trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo và chủ phương tiện xe đã bồi thường khắc phục thiệt hại cho gia đình người bị hại số tiền 400.000.000đ (*ba trăm triệu đồng*); người đại diện hợp pháp của người bị hại cũng có đơn bãi nại xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về nhân thân của bị cáo: Trước khi thực hiện hành vi phạm tội trong vụ án này, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Xét, bị cáo Nguyễn Minh H chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, sau khi xảy ra sự việc đã tích cực tác động gia đình thăm hỏi, động viên và bồi thường cho gia đình nạn nhân, người đại diện hợp pháp của người bị hại cũng có đơn bãi nại xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Do đó để tạo điều kiện cho bị cáo sớm trở về đời sống xã hội, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự, quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án:

Ngày 20/8/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Xoài đã xử lý vật chứng trả lại cho anh Lê Văn Thành 01 xe mô tô biển số 93M1 – 013.66 nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

Ngày 28/8/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Xoài đã xử lý vật chứng trả lại cho anh Nguyễn Thanh Phương 01 xe ô tô biển số 63C – 098.33 kèm theo giấy chứng nhận kiểm định số KD 2111353, giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc số BB2000104465 của xe ô tô biển số 63C – 098.33, 02 giấy biên nhận giữ bản chính của CNĐK xe ô tô 63C – 098.33 nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

Đối với 01 giấy phép lái xe hạng C số 820066002693 mang tên Nguyễn Minh H, do đây là giấy phép của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo.

Đối với 02 đĩa CD đã niêm phong có mộc dấu, có chữ ký của Nguyễn Quốc Quyền, Nguyễn Văn Đức, Đặng Đức Lâm (Công an phường Tân Đồng) cần tiếp tục lưu theo hồ sơ để đảm bảo việc giải quyết vụ án.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Do người đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm ngoài số tiền 400.000.000đ (*Bốn trăm triệu đồng*) mà bị cáo đã bồi thường cho gia đình nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Ông Nguyễn Văn Tiếp và anh Nguyễn Thanh Phương không yêu cầu bị cáo pH hoàn trả lại số tiền đã bồi thường cho gia đình bị hại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Đồng Xoài tại phiên tòa là có căn cứ được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa là có cơ sở được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh H phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 50; Điều 54 của Bộ luật Hình sự 2015 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 19 tháng 7 năm 2020.

3. Về vật chứng của vụ án:

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Hoàn trả cho bị cáo Nguyễn Minh H 01 giấy phép lái xe hạng C số 820066002693 mang tên Nguyễn Minh H.

Tiếp tục lưu trữ 02 đĩa CD (đã niêm phong) có mộc dấu, có chữ ký của Nguyễn Quốc Quyền, Nguyễn Văn Đức, Đặng Đức Lâm (Công an phường Tân Đồng) để lưu theo hồ sơ vụ án.

4. Về trách nhiệm dân sự:

Do các bên không ai có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

5. Về án phí sơ thẩm:

Áp dụng Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Minh H phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

6. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước;
- VKSND Thành phố Đ;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- Chi cục THADS Thành phố Đ;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước.
- CA Thành phố Đ;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh BP;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS-VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Hoàng Hữu Bình

**BIÊN BẢN NGHỊ ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

+ Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Hữu Bình

+ Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đào Xuân Nhi

Ông Đỗ Văn Kha

Căn cứ vào Điều 259 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Vào lúc 10 giờ 45 phút ngày 15 tháng 11 năm 2020, tại phòng nghị án, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành thảo luận, nghị án đối với vụ án hình sự thụ lý số: 136/2020/HSST ngày 30 tháng 10 năm 2020.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thảo luận về những vấn đề pH giải quyết trong vụ án như sau:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh H phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 50; Điều 54 của Bộ luật Hình sự 2015 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 19 tháng 7 năm 2020.

3. Về vật chứng của vụ án:

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Hoàn trả cho bị cáo Nguyễn Minh H 01 giấy phép lái xe hạng C số 820066002693 mang tên Nguyễn Minh H.

Tiếp tục lưu trữ 02 đĩa CD (đã niêm phong) có mộc dấu, có chữ ký của Nguyễn Quốc Quyền, Nguyễn Văn Đức, Đặng Đức Lâm (Công an phường Tân Đồng) để lưu theo hồ sơ vụ án.

4. Về trách nhiệm dân sự:

Do các bên không ai có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

5. Về án phí sơ thẩm:

Áp dụng Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Minh H pH chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

6. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn Tiếp được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định pháp luật./.

Kết quả biểu quyết: Đồng ý 3/3

Biên bản nghị án kết thúc lúc 11 giờ 10 phút cùng ngày, các thành viên Hội đồng xét xử đã xem lại biên bản và thống nhất ký tên.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA